TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐ-TA	*L, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Bùi Thị Kim Xuyến**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Diễm Quỳnh**.

Ngày 21/01/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/2025/QĐ-TA ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Huỳnh Văn N,** sinh ngày 14/02/1994; Giới tính: Nam;

Căn cước công dân số: 0870xxxxxxxx; Ngày cấp: 30/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tên gọi khác: Không có;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 07/12;

Hộ khẩu thường trú: Số F, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số F, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 37/2023/QĐ-TA ngày 28/8/2023.

Con ông Huỳnh Ngọc B và bà Hồ Thị H.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị:

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Minh T, chức vụ: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị Minh T: Ông Trần

Hoàng A, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L. (Giấy ủy quyền số 08/GUQ-LĐTBXH ngày 10/01/2025) (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L: Bà Từ Thị Minh Tuyên - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin đã xác định được hành vi của Huỳnh Văn N như sau:

Ngày 28/8/2023, Tòa án nhân dân huyện L quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 37/2023/QĐ-TA đối với anh N, thời gian chấp hành cai nghiện là 12 tháng. Ngày 30/8/2024, Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp ban hành Giấy chứng nhận số 197/GCN-CSĐTN chưng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Văn N. Ngày 20/9/2024, Ủy ban nhân dân xã M ban hành Quyết định số 1543/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Huỳnh Văn N với thời hạn là 02 năm kể từ ngày 20/9/2024.

Đến ngày 28/12/2024, Công an xã M, huyện L tiếp tục phát hiện anh N sử dụng trái phép chất ma túy. Cho nên ngày 30/12/2024, Công an xã M mời anh N về trụ sở làm việc. Anh N khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá tại ấp A, xã M, huyện L vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2024. Qua kiểm tra nước tiểu của anh N tại Trạm y tế xã M B vào ngày 30/12/2024 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Cùng ngày, Công an xã M lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản hướng dân cai nghiện ma túy.

Đến ngày 08/01/2025, Công an xã M lập biên bản vi phạm không đang ký cai nghiện tự nguyện theo quy định đối với anh N. Đồng thời, Công an xã xã M có đề nghị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ban hành quyết định số 79/QĐ-UBND-QLNN về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Ủy ban nhân dân xã M có Thông báo số: 83/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 10/01/2025, Ủy ban nhân dân xã M có văn bản Đề nghị số: 92/ UBND Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 13/01/2025, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có Công văn số: 174/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện L xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện Tỉnh đối với Huỳnh Văn N.

Tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Anh Huỳnh Văn N đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp

dụng biện pháp xử lý hành chính và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh Huỳnh Văn N đã đủ căn cứ và điều kiện để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huỳnh Văn N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huỳnh Văn N, với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 13/01/2025, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản số: 174/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp đối với Huỳnh Văn N là đối tượng nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định tại số F, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, Tòa án nhân dân huyện L thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu: Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính ngày 30/12/2024, anh N thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 28/12/2024. Ngày 15/01/2025, Tòa án nhân dân huyện L thụ lý hồ sơ là còn thời hiệu (không quá 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Điều 95, 96, điểm b khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Mục 1 và

Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Huỳnh Văn N đã được tống đạt hợp lệ quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[5] Về nội dung:

Anh Huỳnh Văn N là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, ngày 20/9/2024, Ủy ban nhân dân xã M ban hành Quyết định số 1543/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Huỳnh Văn N với thời hạn là 02 năm kể từ ngày 20/9/2024. Ngày 28/12/2024, Công an xã M phát hiện anh N sử dụng chất ma túy. Ngày 30/12/2024, Công an xã M mời anh N về trụ sở làm việc. Lời khai nhận của anh N tại bản tường trình ngày 30/12/2024 là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả xét nghiệm nước tiểu của anh N của Trạm y tế xã M B Trạm y tế xã M cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, anh N đã được hướng dẫn cai nghiện ma túy tự nguyện theo biên bản ngày 30/12/2024, nhưng hết thời gian quy định anh N đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ. Do đó Công an xã M đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.

Mặt khác, bản thân anh N đã có 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 37/2023/QĐ-TA ngày 28/8/2023. Anh N hiện là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 20/9/2024, thời hạn 02 năm kể từ ngày 20/9/2024 nhưng tiếp tục thực hiện hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tức là anh N tái nghiện ma túy.

Như vậy, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N, anh N đã chấp hành xong. Mặc dù, anh N đã được điều trị nghiện, giáo dục và học tập, thế nhưng sau khi hết thời gian không lâu thì anh N vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Từ đó cho thấy, anh N vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huỳnh Văn N cần thiết theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Về nhân thân: Anh Huỳnh Văn N có nhân thân không tốt, có 01 tiền án với tội danh ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phạt 01 năm 3 tháng tù, chấp hành xong án phạt ngày 11/5/2022.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh Huỳnh Văn N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do đó, anh N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Văn N là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[7] Thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định thực hiện theo Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thưởng vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huỳnh Văn N, sinh ngày 14/02/1994; Căn cước công dân số: 0870xxxxxxxx; Ngày cấp 30/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: Số F, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 13 (mười ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh Huỳnh Văn N có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện

L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Phòng LĐTB&XH huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ sở điều trị nghiện Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã M;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyến